

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
(Dành cho nghiên cứu sinh có đầu vào trình độ đại học)

Ngành: Lịch sử Việt Nam
Trình độ: Tiến sĩ

Khóa tuyển sinh: 2026

Hình thức đào tạo: Chính quy

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1177/QĐ-DHSP ngày 13/12/2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHN)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		HP học tiên quyết/ học trước/song hành	Ghi chú
				LT	TH/ TN		
Khối kiến thức: TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ			49	450	285		
1	31645001	Triết học	4	45	15		
2	31735130	Phương pháp nghiên cứu và tổ chức thực hiện công trình khoa học	3	30	15		
3	31835057	Những vấn đề mới về lịch sử Việt Nam	3	30	15		
4	31835058	Những vấn đề mới về lịch sử Thế giới	3	30	15		
5	31835066	Ngoại giao Việt Nam trước năm 1975	3	30	15		
6	31835111	Chuyên đề Liêm chính học thuật và đánh giá công trình khoa học lịch sử	3	30	15		
7	31835089	Chuyên đề Đô thị và đô thị hoá ở Việt Nam	3	30	15		
8	31835090	Chuyên đề Lãnh thổ và chủ quyền lãnh thổ Việt Nam trong lịch sử	3	15	30		
9	31835240	Chuyên đề Lịch sử và văn hóa xứ Quảng	3	30	15		
	Học phần tự chọn (chọn tối thiểu 02/27 TC)		21	180	135		
10	31835064	Lịch sử kinh tế Việt Nam	3	30	15		
11	31825065	Hợp tác và hội nhập quốc tế của Việt Nam từ 1975 đến nay	2	15	15		
12	31835009	Giáo dục Việt Nam trong tiến trình lịch sử dân tộc	3	30	15		
13	31835110	Di dân trong lịch sử Việt Nam	3	30	15		
14	31825074	Giao lưu văn hoá Đông Tây ở Việt Nam trước năm 1945	2	15	15		
15	31825062	Những vấn đề về tôn giáo ở Việt Nam hiện nay	2	15	15		
16	31825109	Lịch sử tổ chức bộ máy hành chính nhà nước Việt Nam	2	15	15		
17	31825145	Những vấn đề mới về Nhân học ở Việt Nam	2	15	15		
18	31825071	Nghệ thuật quân sự trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc Việt Nam	2	15	15		
Khối kiến thức: CƠ SỞ NGÀNH VÀ CỐT LÕI NGÀNH TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ			105	210	1350		
19	318366011	Lịch sử Việt Nam: Thành tựu và những vấn đề đặt ra	3	30	15		
	Học phần tự chọn (chọn tối thiểu 03/18 TC)		18	180	75		
20	318366006	Hội nhập quốc tế của Việt Nam từ 1986 đến nay	3	30	15		
21	318336013	Biên giới, lãnh thổ Việt Nam và những vấn đề đặt ra	3	30	15		
22	318366008	Làng xã Việt Nam: Truyền thống và hiện đại	3	30	15		
23	318366005	Những tương đồng và khác biệt giữa Lịch sử Thế giới và Lịch sử Việt Nam thời hiện đại	3	30	0		
24	318366009	Một số thành tựu nghiên cứu về các nền văn minh trên lãnh thổ Việt Nam	3	30	15		

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tiết		HP học tiên quyết/ học trước/song hành	Ghi chú
				LT	TH/ TN		
25	318366004	<i>Quan hệ kinh tế, văn hoá giữa Việt Nam với các nước từ thế kỉ XI đến thế kỉ XIX</i>	3	30	15		
Khối kiến thức: TIỂU LUẬN TỔNG QUAN VÀ CHUYÊN ĐỀ TIẾN SĨ			8	0	120		
26	318266000	Tiểu luận tổng quan	2	0	30		
27	318266001	Chuyên đề tiến sĩ 1	2	0	30		
28	318266002	Chuyên đề tiến sĩ 2	2	0	30		
29	318266003	Chuyên đề tiến sĩ 3	2	0	30		
Khối kiến thức: NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ LUẬN ÁN TIẾN SĨ			76	0	1140		
30	3187666012	Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ	76	0	1140		
TỔNG SỐ TÍN CHỈ TOÀN KHÓA			154	660	1635		
Tổng số tín chỉ bắt buộc			115	300	1425		
Tổng số tín chỉ tự chọn tối thiểu			5				

Ghi chú:

- Phải tích lũy tối thiểu 120 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc.
- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.
- Học phần song hành là học phần có gắn dấu **.
- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh ký hiệu bằng chữ A.

TRƯỞNG NGÀNH

TRƯỞNG KHOA

HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Loài Trại

Nguyễn Huy Phươg



TS. Phan Đức Tuấn

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
(Dành cho nghiên cứu sinh có đầu vào trình độ thạc sĩ)

Ngành: Lịch sử Việt Nam

Khóa tuyển sinh: 2026

Trình độ: Tiến sĩ

Hình thức đào tạo: Chính quy

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2275 /QĐ-ĐHSP ngày 09 / 12 /2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - ĐHN)

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ			HP tiên quyết/học trước/song hành	Ghi chú
			TC	LT	TH/ TN/ BT		
Khối kiến thức: CƠ SỞ NGÀNH VÀ CỐT LÕI NGÀNH TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ			21	225	90		
1	318366011	Lịch sử Việt Nam: Thành tựu và những vấn đề đặt ra	3	30	15		
	Học phần tự chọn (Chọn tối thiểu 03/12 TC)		18	195	75		
2	318366006	Hội nhập quốc tế của Việt Nam từ 1986 đến nay	3	30	15		
3	318336013	Biên giới, lãnh thổ Việt Nam và những vấn đề đặt ra	3	30	15		
4	318366008	Làng xã Việt Nam: Truyền thống và hiện đại	3	30	15		
5	318366009	Một số thành tựu nghiên cứu về các nền văn minh trên lãnh thổ Việt Nam	3	30	15		
6	318366005	Những tương đồng và khác biệt giữa Lịch sử Thế giới và Lịch sử Việt Nam thời hiện đại	3	45	0		
7	318366004	Quan hệ kinh tế, văn hoá giữa Việt Nam với các nước từ thế kỉ XI đến thế kỉ XIX	3	30	15		
Khối kiến thức: TIỂU LUẬN TỔNG QUAN VÀ CHUYÊN ĐỀ TIẾN SĨ			8	0	120		
8	318266000	Tiểu luận tổng quan	2	0	30		
9	318266001	Chuyên đề tiến sĩ 1	2	0	30		
10	318266002	Chuyên đề tiến sĩ 2	2	0	30		
11	318266003	Chuyên đề tiến sĩ 3	2	0	30		
Khối kiến thức: NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ LUẬN ÁN TIẾN SĨ			76	0	1140		
12	3187666009	Nghiên cứu khoa học và Luận án tiến sĩ	76	0	1140		
TỔNG SỐ TÍN CHỈ TOÀN KHÓA			105	225	1350		
Tổng số tín chỉ bắt buộc			87	30	1275		
Tổng số tín chỉ tự chọn tối thiểu			3	30	15		

Ghi chú:

- Phải tích lũy tối thiểu 90 tín chỉ, trong đó bao gồm tất cả các học phần bắt buộc.
- Học phần tiên quyết là Học phần có gắn dấu *.
- Học phần song hành là học phần có gắn dấu **.
- Học phần giảng dạy bằng tiếng Anh ký hiệu bằng chữ A.

TRƯỞNG NGÀNH

TRƯỞNG KHOA

Ư. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TS. Phan Đức Tuấn

